TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ H** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **45**/2023/QĐST-HNGĐ	*ĐẠ H, ngày 26 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ H, TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 89/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2023 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1980.

Nơi thường trú: số nhà 55, đường Phạm Ngọc Thạch, tổ dân phố 5, thị trấn Mađaguôi, huyện ĐẠ H, tỉnh Lâm Đồng.

2. Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1978.

Nơi thường trú: số nhà 55, đường Phạm Ngọc Thạch, tổ dân phố 5, thị trấn Mađaguôi, huyện ĐẠ H, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi cư trú hiện nay: Tổ 18, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Anh T và chị Trịnh Thị H *(anh T, chị H)* đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Mađaguôi, huyện ĐẠ H, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 14/12/2002, việc thực hiện đăng ký kết hôn của Ủy ban nhân dân thị trấn Mađaguôi, huyện ĐẠ H là đúng pháp luật. Do vậy, xác định quan hệ hôn nhân giữa anh T, chị H được xác lập là hợp pháp. Sau khi kết hôn anh T, chị H chung sống hạnh phúc và có 02 con chung. Thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hòa hợp. Anh T, chị H xác định không còn tình cảm với nhau và cùng yêu

cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T, chị H là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức và không trái pháp luật nên căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 công nhận thuận tình ly hôn giữa anh T, chị H là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về con chung: Theo giấy khai sinh của Ủy ban nhân dân thị trấn Mađaguôi, huyện ĐẠ H, tỉnh Lâm Đồng thể hiện họ tên cháu Nguyễn Trịnh Như Quỳnh *(cháu Quỳnh),* sinh ngày 02/9/2003; cháu Nguyễn Tiến PH *(cháu PH),* sinh ngày 09/02/2007; có họ tên người mẹ Trịnh Thị H, họ tên người cha Nguyễn Anh T. Căn cứ khoản 1 Điều 88 của Luật hôn nhân và gia đình thì xác định cháu Quỳnh, cháu PH là con chung của chị H và anh T.

Đối cháu Quỳnh đã thành niên nên chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu PH các bên thống nhất, thỏa thuận. Giao cháu PH cho anh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho đến khi con thành niên. Chị H không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Xét thỏa thuận của chị H, anh T là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên công nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh T, chị H xác định hai bên tự thỏa thuận phân chia tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh T, chị H xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh T thỏa thuận chịu toàn lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Anh T, chị Trịnh Thị H. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 686, ngày 14/12/2002 của Ủy ban nhân dân thị trấn Mađaguôi, huyện ĐẠ H, tỉnh Lâm Đồng chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

1.2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tiến PH, sinh ngày 09/02/2007 cho anh Nguyễn Anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con thành niên. Chị Trịnh Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

"Chị Trịnh Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con nhưng lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ; người thân thích; Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng nuôi con có thể được thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận nếu không thỏa thuận được thì có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bên có thể thỏa thuận thay đổi pH thức cấp dưỡng, tạm ngừng cấp dưỡng trong trường hợp người có nghĩa vụ cấp dưỡng lâm vào trình trạng khó khăn về kinh tế mà không có khả năng thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nếu không thỏa thuận được thì có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật''.

1.3. Các vấn đề khác: Không có, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án*:* Anh Nguyễn Anh T thỏa thuận chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011159 ngày 03/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐẠ H, tỉnh Lâm Đồng. Anh Nguyễn Anh T đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
-VKS tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện ĐẠ H (01);
- Chi cục THADS huyện ĐẠ H (02);
- UBND thị trấn Mađaguôi (01);
- Người yêu cầu (02);
- Cổng thông tin điện tử TAND tối cao;
- Lưu hồ sơ việc dân sự; lưu AV (03);

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lập